

BÁO CÁO THẨM TRA
Về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và
phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2021

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2021; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021

1. Về quyết toán thu ngân sách địa phương:

Tổng thu ngân sách địa phương năm 2021 là 13.498.225 triệu đồng; sau khi loại trừ số bổ sung trợ cấp chuyển giao từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp huyện (2.540.561 triệu đồng), ngân sách huyện bổ sung cho cấp xã (530.213 triệu đồng) còn lại 10.427.451 triệu đồng, trong đó:

1.1. Thu cân đối ngân sách địa phương: 10.407.613 triệu đồng (trong đó, thu ngân sách tỉnh 8.120.280 triệu đồng, thu ngân sách huyện 2.287.333 triệu đồng).

1.2. Vay của ngân sách địa phương: 19.838 triệu đồng.

(Chi tiết tại báo cáo kèm theo Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

* Riêng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh 2021, đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ tại Thông báo số 19/TB-TTHĐND ngày 13 tháng 5 năm 2022⁽¹⁾.

¹ Nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2021: 24.078 triệu đồng, nguồn tăng thu xổ số kiến thiết 9.006 triệu đồng; tăng thu tiền sử dụng đất điều tiết 12% về ngân sách tỉnh 31.531 triệu đồng; nguồn tăng thu phí sử dụng kết cấu

2. Về quyết toán chi ngân sách địa phương:

Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao đầu năm 2021 là 7.842.265 triệu đồng⁽²⁾. Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương là 13.498.225 triệu đồng⁽³⁾. Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương (sau khi loại trừ chi bổ sung chuyển giao trợ cấp giữa các cấp ngân sách địa phương) là 10.880.626 triệu đồng⁽⁴⁾.

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, tổng số quyết toán chi ngân sách địa phương (bao gồm chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới, chi chuyển nguồn): 13.422.337 triệu đồng, bằng 99,4% so với nhiệm vụ chi. Sau khi loại trừ số bổ sung chuyển giao trợ cấp từ cấp tỉnh cho huyện và cấp huyện cho xã còn lại 10.351.563 triệu đồng, trong đó:

- Chi cân đối ngân sách địa phương: Thực hiện 9.921.673 triệu đồng, bằng 96,1% so với nhiệm vụ chi.

- Chi nộp ngân sách cấp trên: 429.889 triệu đồng.

(Chi tiết tại báo cáo kèm theo Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

*** Qua nghiên cứu, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy:** Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025. Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, tình hình hạn hán kéo dài, Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ban, ngành của tỉnh đã có nhiều nỗ lực, phấn đấu để thực hiện tốt các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

- Kết quả thu ngân sách trên địa bàn tỉnh có nhiều mặt tích cực, thu cân đối 3.659.046 triệu đồng⁽⁵⁾, đạt 137,8% dự toán Trung ương giao⁽⁶⁾, đạt 104,5% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao (trong đó, thu nội địa 3.305.633 triệu đồng, đạt 137,3% dự toán Trung ương giao, đạt 101,6% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao), một số khoản thu có tỷ lệ đạt cao hơn dự kiến như: Thu từ doanh

hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y 10.129 triệu đồng; các nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2021: 15.130 triệu đồng.

² Bao gồm kinh phí Trung ương bổ sung mục tiêu, kinh phí Bộ Tài chính giao dự toán đầu năm theo Quyết định số 2048/QĐ-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2020 (chưa bao gồm: chi chuyển nguồn, kết dư, tăng thu năm trước, chi bổ sung trợ cấp, chuyển giao cho ngân sách cấp huyện, xã).

³ Bao gồm số bổ sung chuyển giao trợ cấp giữa các cấp ngân sách địa phương, chi ngân sách cấp dưới nộp lên cấp trên; kinh phí chuyển nguồn, kết dư, tăng thu tiền sử dụng đất, tăng thu nguồn xổ số kiến thiết, nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán đầu năm

⁴ Nhiệm vụ chi NSDP gồm: Dự toán chi NSDP Hội đồng nhân dân tỉnh giao đầu năm 2020 là 8.277.847 triệu đồng, nguồn năm trước chuyển sang năm 2020: 2.584.074 triệu đồng (NS tỉnh 1.970.264 triệu đồng, NS cấp huyện, xã 613.810 triệu đồng), Trung ương bổ sung trong năm 2020: 456.653 triệu đồng, nguồn kết dư NSDP năm 2019: 106.080 triệu đồng (NS tỉnh 19.314 triệu đồng, ngân sách cấp huyện và xã 86.766 triệu đồng); ghi thu ghi chi vốn nước ngoài theo số thực tế.

⁵ Sau khi loại trừ các khoản thu từ Quỹ dự trữ tài chính (45.091 triệu đồng), thu viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách trung ương (5.377 triệu đồng), thu ngân sách nhà nước trên địa bàn còn lại 3.608.578 triệu đồng, đạt 103,1% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao và bằng 119% so năm trước.

⁶ Dự toán thu NSNN trên địa bàn Trung ương giao 2.654.600 triệu đồng (thu nội địa 2.407.000; thu xuất nhập khẩu 246.800 triệu đồng)

ng nghiệp nhà nước Trung ương; Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương; Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Thu từ thành phần kinh tế ngoài quốc doanh; Thu lệ phí trước bạ; Thuế thu nhập cá nhân;....

Về chi ngân sách: Chi cân đối ngân sách địa phương thực hiện 9.921.673 triệu đồng, bằng 96,1% so với nhiệm vụ chi. Trong đó: Chi đầu tư phát triển thực hiện chi toàn tỉnh 2.719.751 triệu đồng, đạt 69,2% nhiệm vụ chi; Chi thường xuyên thực hiện 4.974.700 triệu đồng, đạt 78% nhiệm vụ chi, một số nhiệm vụ chi đạt thấp như: Chi đảm bảo xã hội, thực hiện 149.482 triệu đồng, đạt 74,1% so với nhiệm vụ chi; Chi sự nghiệp kinh tế, Thực hiện 515.991 triệu đồng, đạt 75,7% so với nhiệm vụ chi;....

II. Về dự thảo nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2021

1. Về nội dung phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2021:

Căn cứ theo quy định và các văn bản hướng dẫn liên quan, trên cơ sở số liệu quyết toán ngân sách năm 2021 của các đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo đã được Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện xác nhận và Kiểm toán Nhà nước Khu vực XII đã kiểm toán. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2021, cụ thể như sau:

1.1. Tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2021:

- | | |
|-----------------------------------|-------------------------|
| a) Tổng thu ngân sách địa phương: | 13.498.224.548.446 đồng |
| b) Tổng chi ngân sách địa phương: | 13.422.336.472.998 đồng |
| c) Kết dư ngân sách địa phương: | 75.888.075.448 đồng |

1.2. Quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 (sau khi loại trừ số bổ sung chuyển giao trợ cấp từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách huyện và cấp huyện bổ sung cho cấp xã):

- | | |
|-----------------------------------|-------------------------|
| a) Tổng thu ngân sách địa phương: | 10.427.450.298.592 đồng |
| b) Tổng chi ngân sách địa phương: | 10.351.562.223.144 đồng |
| c) Kết dư ngân sách địa phương: | 75.888.075.448 đồng |

1.3. Quyết toán ngân sách tỉnh năm 2021:

- | | |
|-----------------------------|------------------------|
| a) Tổng thu ngân sách tỉnh: | 8.140.117.704.261 đồng |
|-----------------------------|------------------------|

- b) Tổng chi ngân sách tỉnh: 8.083.350.782.060 đồng
- c) Kết dư ngân sách tỉnh: 56.766.922.201 đồng

(Chi tiết tại Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

2. Phương án phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2021:

Kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2021 là 56.766.922.201 đồng, cụ thể phân bổ⁽⁷⁾ như sau:

1. Trả nợ gốc và lãi vay các dự án vay lại từ nguồn vốn nước ngoài của Chính phủ: 8.580.000.000 đồng⁽⁸⁾.
2. Trích 50% bổ sung vào quỹ dự trữ tài chính địa phương (làm tròn): 24.094.000.000 đồng.
3. Chuyển vào thu ngân sách tỉnh năm 2022 là: 24.092.922.201 đồng⁽⁹⁾.

III. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Qua nghiên cứu, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo cơ quan tài chính tuân thủ chặt chẽ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, số liệu Báo cáo quyết toán đã được Kiểm toán nhà nước Khu vực XII kiểm toán theo quy định⁽¹⁰⁾. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021 và phương án phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2021 như đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2022. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình làm rõ một số nội dung sau:

- Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ về bảng biểu quyết toán, tính chính xác và khớp đúng giữa các bảng biểu liên quan.

- Kiểm tra, rà soát chỉnh lý số liệu quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 sau thời điểm kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021.

⁷ Theo quy định tại khoản 1 Điều 72 Luật ngân sách nhà nước: Kết dư ngân sách cấp tỉnh được sử dụng để chi trả nợ gốc và lãi các khoản vay của ngân sách nhà nước. Trường hợp còn kết dư ngân sách thì trích 50% vào quỹ dự trữ tài chính cùng cấp; trích 50% còn lại vào thu ngân sách năm sau; trường hợp quỹ dự trữ tài chính đã đủ mức 25% dự toán chi ngân sách hằng năm thì số kết dư còn lại hạch toán vào thu ngân sách năm sau.

⁸ Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập: 2.008.000.000 đồng; Chương trình “Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả đầu ra”: 1.250.000.000 đồng; Dự án Hỗ trợ phát triển Khu vực biên giới tiểu dự án tỉnh Kon Tum: 5.322.000.000 đồng.

⁹ Thực hiện theo quy định tại khoản 2, điều 59 Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

¹⁰ Khoản 2 Điều 71 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định: “2. Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương trước khi gửi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê chuẩn.”

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp thứ 4 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Hồ Văn Đà